

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 12-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Hạnh Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Tuyền.

2. Bà Tường Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Duy Luận, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai trực T vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST - HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST - HS ngày 28/4/2023 đối với bị cáo:

BÀN VĂN T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/12/1993, tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT: Thôn LL, xã LP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Bàn Văn A, sinh năm 1975 và bà Bàn Thị Q, sinh năm 1977; có vợ là Triệu Thị N, sinh năm 1998 và có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 26/10/2022, Bàn Văn T, sinh năm 1993, trú tại thôn LL, xã LP, huyện Chiêm Hóa đi nhờ xe mô tô của người qua đường đến thôn Bản Bàng, xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tìm mua chất ma túy về bán kiếm lời. Khi đến nơi T xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết, T hỏi mua được 01 gói Heroine dạng bột vón cục màu trắng, bên ngoài được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, với giá 1.000.000^d (một triệu đồng). Mua được chất ma túy, T tiếp tục đi nhờ xe mô tô để đi về nhà. Về đến nhà, T lấy 01 gói Heroine vừa mua được chia thành 18 phần và đều được gói bằng giấy ô ly màu trắng có dòng kẻ, sau đó T cho 17 gói nhỏ Heroine vào 01 túi nilon màu trắng và cất giấu trong 01 chiếc giày vải màu đỏ để cạnh góc sân trước nhà, còn 01 gói Heroine T cất giấu trên người mục đích khi ai hỏi mua thì bán.

Hồi 11 giờ 20 phút cùng ngày nhận được tố giác của quần chúng nhân dân, tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bàn Văn T. Khi thấy tổ công tác đến nhà mình T đã ném 01 gói Heroine trên người vào góc chân cột hiên nhà để tẩu tán. Quá trình khám xét tổ công tác đã thu giữ vật chứng liên quan đến hành vi của Bàn Văn T gồm: 01 kéo bằng kim loại màu đen; 01 lược lam nhãn hiệu CROMA; 01 vỏ ô ly nhãn hiệu Hải Tiên (T dùng để cắt giấy gói chất ma túy); thu giữ tại góc sân bên trái (theo hướng từ bên ngoài vào trong) 17 gói nhỏ Heroine được giấu trong chân giày vải màu đỏ, đế cao su (đã qua sử dụng). Tổ công tác đã lập biên bản khám xét và thu giữ niêm phong toàn bộ số vật chứng theo quy định.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 26/10/2022 đối với Bàn Văn T, kết quả: (-) Âm tính không có chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số 1316/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định trong bì ký hiệu M1, M3 thu giữ của Bàn Văn T là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,723g (không thấy bảy hai ba gam).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Bàn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 22/CT-VKSCH ngày 12/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố đối với bị cáo Bàn Văn T về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bàn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bàn Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/10/2022.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn (bên trong chứa 18 gói Heroine), mặt sau các mép dán có chữ ký của Bàn Văn T và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang.

+ 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu M2, mặt sau các mép dán có chữ ký của Bàn Văn T và 05 (năm) hình dấu của Công an xã Linh Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (bên trong chứa 01 kéo bằng kim loại màu đen; 01 lưỡi lam nhãn hiệu CROMA; 01 vỏ ô ly nhãn hiệu Hải Tiến).

+ 01 (một) chân giày (chân bên phải), loại giày vải màu đỏ, đế cao su, giày đã qua sử dụng.

- Áp dụng các Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bàn Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Nhất trí với nội dung bản cáo trạng và nội dung luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa; không có ý kiến tranh luận với nội dung luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 11 giờ 20 phút ngày 26/10/2022, tại nhà ở của mình thuộc thôn Lung Luề, xã Linh Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Bàn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,723g (*không thấy bảy hai ba gam*) Heroine mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của Bàn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Bàn Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng thể hiện rõ ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như phần đề nghị của Viện Kiểm sát là phù hợp theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự; nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Bàn Văn T trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn (bên trong chứa 18 gói Heroine) xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 kéo bằng kim loại màu đen; 01 lưỡi lam nhãn hiệu CROMA; 01 vỏ ô ly nhãn hiệu Hải Tiến; 01 chân giày (chân bên phải), loại giày vải màu đỏ, đế cao su xét thấy đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bàn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Bàn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/10/2022).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn (bên trong chứa 18 gói Heroine), mặt sau các mép dán có chữ ký của Bàn Văn T và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang.

+ 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu M2, mặt sau các mép dán có chữ ký của Bàn Văn T và 05 (năm) hình dấu của Công an xã Linh Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (bên trong chứa 01 kéo bằng kim loại màu đen; 01 lưỡi lam nhãn hiệu CROMA; 01 vỏ ô ly nhãn hiệu Hải Tiến).

+ 01 (một) chân giày (chân bên phải), loại giày vải màu đỏ, đế cao su, giày đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 12 tháng 4 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Bị cáo Bàn Văn T phải chịu 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/5/2023)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Công an huyện Chiêm Hóa;
- Trại Tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh